

BỘ CÔNG AN
CỤC CẢNH SÁT QLHC VỀ TTXH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3744/C06-P1

Hà Nội, ngày 8 tháng 6 năm 2025

V/v phối hợp chuẩn bị tài liệu tập huấn toàn quốc về tổ chức bộ máy vận hành chính quyền địa phương 02 cấp

Kính gửi: V03

Trả lời Công văn số 3548/V03-P1 ngày 07/6/2025 của V03 về việc phối hợp chuẩn bị tài liệu tập huấn toàn quốc về tổ chức bộ máy vận hành chính quyền địa phương 02 cấp. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao và những nội dung đã tham mưu với lãnh đạo Bộ, C06 trao đổi và cung cấp (*sao gửi*) các tài liệu phục vụ tập huấn như sau:

1. Hướng dẫn số 1555/BCA-C06 ngày 22/4/2025 về việc hướng dẫn một số nội dung liên quan đến sắp xếp đơn vị hành chính và tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp triển khai thực hiện một số nội dung thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công an.

2. Hướng dẫn số 579/BCA-C06 ngày 25/02/2025 về việc hướng dẫn đăng ký mẫu con dấu, thu hồi con dấu khi sắp xếp tổ chức bộ máy.

3. Hướng dẫn số 2425/BCA-C06 ngày 05/6/2025 về việc hướng dẫn đăng ký mẫu con dấu, thu hồi con dấu khi sắp xếp tổ chức đơn vị hành chính các cấp và triển khai mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

Trên đây là một số nội dung C06 đã tham mưu với lãnh đạo Bộ hướng dẫn phục vụ tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, kính chuyển V03 tổng hợp chung./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Đồng chí Cục trưởng (để báo cáo);
- Lưu: VT, P1.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG



Đại tá Ngô Như Cường

BỘ CÔNG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1555/BCA-C06

V/v Hướng dẫn một số nội dung liên
quan đến sắp xếp đơn vị hành chính và tổ
chức chính quyền địa phương 02 cấp

Hà Nội, ngày 22 tháng 4 năm 2025

Kính gửi:

- Các Bộ;
- Cơ quan ngang Bộ;
- Cơ quan thuộc Chính phủ;
- Văn phòng Quốc Hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Ủy ban Trung ương mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

Thực hiện Quyết định số 571/QĐ-TTg ngày 12/3/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính (ĐVHC) các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, Căn cứ vào nhiệm vụ được phân công của Ban Chỉ đạo, Bộ Công an hướng dẫn triển khai thực hiện một số nội dung thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công an, như sau:

I. ĐĂNG KÝ MẪU CON DẤU, THU HỒI CON DẤU KHI SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CÁC CẤP VÀ XÂY DỰNG MÔ HÌNH TỔ CHỨC CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG 02 CẤP

1. Căn cứ Nghị định số 99/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về quản lý và sử dụng con dấu, ngày 25/02/2025, Bộ Công an đã ban hành hướng dẫn số 579/BCA-C06 về việc đăng ký mẫu con dấu, thu hồi con dấu sau sắp xếp tổ chức bộ máy (gửi các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chủ tịch nước, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương). Hướng dẫn của Bộ Công an là những vấn đề mang tính nguyên tắc để các cơ quan, tổ chức thực hiện xuyên suốt trong quá trình sắp xếp tổ chức bộ máy từ trung ương đến địa phương theo hệ thống ngành dọc và tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp, mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp theo chỉ đạo.

2. Một số nội dung cần chú ý về con dấu khi triển khai thực hiện tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp, mô hình chính quyền địa phương 2 cấp

- Đối với các đơn vị hành chính thuộc cấp tỉnh không thuộc diện sáp nhập việc đăng ký mẫu con dấu, giao nộp con dấu cũ thực hiện tại Công an cấp tỉnh (Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội).

- Đối với các đơn vị hành chính thuộc cấp tỉnh mới, sau sáp nhập việc đăng ký mẫu con dấu, giao nộp con dấu cũ thực hiện tại Công an cấp tỉnh mới (Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội) sau sáp nhập.

II. THAY ĐỔI ĐỊA CHỈ CƯ TRÚ CỦA CÔNG DÂN DO THAY ĐỔI ĐỊA GIỚI VÀ TÊN GỌI CỦA ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH VỚI HỆ THỐNG CƠ SỞ DỮ LIỆU QUỐC GIA VỀ DÂN CƯ, CĂN CƯỚC CÔNG DÂN, ĐỊNH DANH VÀ XÁC THỰC ĐIỆN TỬ

1. Về việc điều chỉnh thông tin về cư trú của công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cơ sở dữ liệu về cư trú

Thực hiện Công điện số 557/CD-TTg ngày 18/3/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc rà soát, hoàn thiện các quy định về thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 – 2030. Căn cứ quy định tại Điều 26 Luật Cư trú¹, Bộ Công an đã ban hành văn bản chỉ đạo Công an các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện nội dung trên, theo đó, Cơ quan quản lý cư trú (Công an cấp xã) có trách nhiệm cập nhật, điều chỉnh thông tin về cư trú của công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cơ sở dữ liệu về cư trú khi Nghị quyết, Quyết định của cấp có thẩm quyền về sáp nhập địa giới hành chính cấp tỉnh, không tổ chức cấp huyện và sáp nhập một số đơn vị cấp xã được ban hành (Công dân không cần thực hiện thủ tục điều chỉnh thông tin về cư trú khi có sự điều chỉnh, sáp nhập địa giới hành chính).

2. Về việc thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công, các giao dịch và hoạt động khác có yêu cầu cung cấp thông tin nơi cư trú của công dân

Căn cứ các quy định của Luật Căn cước 2023 và các văn bản hướng dẫn thi hành², Bộ Công an đề nghị các Bộ, Cơ quan ngang Bộ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thực hiện một số nội dung, cụ thể như sau:

(1) Ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc các đơn vị, cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan việc tiếp nhận, giải quyết các thủ tục hành chính, dịch vụ công hoặc thực hiện các giao dịch và hoạt động khác, triển khai thực hiện nghiêm túc quy định tại Điều 33 Luật Căn cước, cụ thể khi phát hiện có sự khác nhau giữa thông tin in trên thẻ căn cước hoặc thông tin lưu trữ trong bộ phận lưu trữ được mã hóa của thẻ căn cước với thông tin trong căn cước điện tử

¹ Đối với trường hợp thay đổi địa chỉ nơi cư trú trong Cơ sở dữ liệu về cư trú do có sự điều chỉnh về địa giới đơn vị hành chính, tên đơn vị hành chính, tên đường, phố, tổ dân phố, thôn, xóm, làng, ấp, bản, buôn, phum, sóc, cách đánh số nhà, cơ quan đăng ký cư trú có trách nhiệm điều chỉnh, cập nhật việc thay đổi thông tin trong Cơ sở dữ liệu về cư trú.

² - Điều 33 Luật Căn cước quy định về giá trị sử dụng của căn cước điện tử: “1. Căn cước điện tử có giá trị chứng minh về căn cước và thông tin khác đã được tích hợp vào căn cước điện tử của người được cấp căn cước điện tử để thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công, các giao dịch và hoạt động khác theo nhu cầu của công dân; 2. Trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công, thực hiện các giao dịch và hoạt động khác, nếu phát hiện có sự khác nhau giữa thông tin in trên thẻ căn cước hoặc thông tin lưu trữ trong bộ phận lưu trữ được mã hóa của thẻ căn cước với thông tin trong căn cước điện tử thì cơ quan, tổ chức, cá nhân sử dụng thông tin trong căn cước điện tử”.

- Điều 4, khoản 1 Điều 24 Luật Căn cước quy định “Công dân thực hiện việc cấp đổi thẻ căn cước theo nhu cầu khi thông tin trên thẻ căn cước thay đổi do sắp xếp đơn vị hành chính”.

- Khoản 1, Điều 28 Nghị định số 69/2024/NĐ-CP ngày 25/6/2025 của Chính phủ quy định về định danh và xác thực điện tử quy định: “Căn cước điện tử được thể hiện dưới dạng một tính năng, tiện ích của Ứng dụng định danh quốc gia (VNeID) thông qua việc truy cập vào tài khoản định danh điện tử của công dân”.

thì cơ quan, tổ chức, cá nhân sử dụng thông tin trong căn cước điện tử, đặc biệt là thông tin nơi cư trú của công dân sau khi điều chỉnh, sáp nhập địa giới hành chính, không được yêu cầu người dân thực hiện thủ tục cấp đổi thẻ căn cước.

(2) Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thực hiện các hình thức tuyên truyền đến người dân đối với nội dung trên, tránh trường hợp đồng loạt, quá tải và lãng phí nguồn lực khi công dân đề nghị cấp đổi các loại giấy tờ tùy thân, đặc biệt là các trường hợp cấp đổi thẻ căn cước khi thông tin trên thẻ căn cước hoặc các giấy tờ tùy thân khác thay đổi do sắp xếp đơn vị hành chính.

III. RÀ SOÁT, CUNG CẤP SỐ LIỆU VỀ NHÂN KHẨU THỰC TẾ TẠI ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CÁC CẤP

1. Đối với số liệu nhân khẩu thực tế tại đơn vị hành chính trên phạm vi toàn quốc

Căn cứ vào yêu cầu của cấp có thẩm quyền nhằm phục vụ sắp xếp, tổ chức lại ĐVHC các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp. Thông qua Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Bộ Công an sẽ cung cấp số liệu thống kê nhân khẩu thực tế cư trú tại các đơn vị hành chính trên phạm vi toàn quốc.

2. Đối với số liệu nhân khẩu thực tế tại đơn vị hành chính trên phạm vi các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Bộ Công an đã chỉ đạo Công an các địa phương thông qua Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, chủ động, sẵn sàng nắm tình hình, kết quả sắp xếp ĐVHC. Căn cứ vào yêu cầu của cấp có thẩm quyền sẵn sàng cung cấp thông tin về hộ, nhân khẩu hiện nay đang quản lý trên phạm vi quản lý để làm cơ sở tham mưu với Thành ủy, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương các vấn đề có liên quan đến sắp xếp, tổ chức lại ĐVHC các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp khi có yêu cầu.

IV. HƯỚNG DẪN THÁO GỖ KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC TRONG LĨNH VỰC LÝ LỊCH TƯ PHÁP (LLTP)

Để tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong lĩnh vực LLTP, sau khi tiếp nhận nhiệm vụ trên từ Bộ Tư pháp, Bộ Công an đã ban hành:

1. Công văn số 1105/BCA-HSNV ngày 27/2/2025 gửi Bộ Tư pháp, Bộ Quốc phòng, Tòa án nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương đề nghị phối hợp chỉ đạo, thống nhất trong việc trao đổi, gửi, cung cấp thông tin, tài liệu liên quan đến công tác quản lý nhà nước về LLTP và thực hiện dịch vụ công cấp Phiếu LLTP. Đồng thời, đề nghị lãnh đạo bộ, ngành chỉ đạo đơn vị chức năng thực

hiện việc trao đổi, gửi, cung cấp thông tin, tài liệu liên quan LLTP theo quy định của Thông tư liên tịch số 04/2012/TTLT-BTP-TANDTC-VKSNDTC-BCA-BQP ngày 10/5/2012 về Bộ Công an để xây dựng, làm sạch cơ sở dữ liệu LLTP theo phân cấp kể từ ngày 01/3/2025, cụ thể: Cấp Bộ, gửi về Cục Hồ sơ nghiệp vụ Bộ Công an; cấp tỉnh, gửi về Phòng Hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (*Lý do: Sau khi chuyển nhiệm vụ LLTP từ Bộ Tư pháp về Bộ Công an, nhiều bộ, ngành chưa thực hiện đầy đủ, kịp thời việc chuyển, gửi, cung cấp thông tin, tài liệu liên quan lý lịch tư pháp về Bộ Công an; một số đơn vị vẫn chuyển về Bộ Tư pháp*).

2. Căn cứ Điều 4 Luật LLTP năm 2009 về nguyên tắc quản lý LLTP, trong đó quy định rõ thông tin LLTP phải được cung cấp, tiếp nhận, cập nhật, xử lý đầy đủ, chính xác theo đúng trình tự, thủ tục theo quy định, cơ quan cấp Phiếu LLTP phải chịu trách nhiệm về tính chính xác của thông tin trong LLTP, theo đó:

- Trường hợp có sự sắp xếp lại đơn vị hành chính mà thay đổi tên gọi của đơn vị hành chính, thì các đơn vị, địa phương lập danh sách thay đổi theo quyết định của cấp có thẩm quyền gửi về Cục Hồ sơ nghiệp vụ Bộ Công an để cập nhật, bổ sung danh mục địa danh hành chính trên Phần mềm quản lý LLTP.

- Bộ Công an giao Cục Hồ sơ nghiệp vụ, Phòng Hồ sơ nghiệp vụ Công an các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương rà soát các bản LLTP đã lập và cập nhật thông tin thay đổi về cư trú do có sự sắp xếp lại đơn vị hành chính, ghi chú thông tin thay đổi do sắp xếp lại đơn vị hành chính vào trường “ghi chú nơi cư trú” trên Phần mềm quản lý LLTP.

3. Căn cứ Quyết định 1025/QĐ-BCA ngày 25/2/2025 về công bố danh mục thủ tục hành chính mới, trong đó có 06 thủ tục hành chính lĩnh vực LLTP (thay thế Quyết định số 1235 của Bộ Tư pháp) để Công an các đơn vị, địa phương thống nhất thực hiện. Đề nghị Công an các địa phương công bố danh mục thủ tục hành chính theo quyết định của Bộ tại Bộ phận một cửa; đồng thời, xác định rõ thẩm quyền, trình tự thủ tục thực hiện, thành phần, số lượng hồ sơ và thời hạn giải quyết để hướng dẫn người dân khi làm thủ tục đề nghị cấp phiếu LLTP, tránh chậm trễ hoặc làm gián đoạn hoạt động cấp phiếu LLTP.

4. Để giải quyết căn bản những khó khăn, vướng mắc liên quan cấp phiếu LLTP, Bộ Công an đã ban hành Kế hoạch số 165/KH-BCA ngày 21/3/2025 về xây dựng dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật LLTP năm 2009; quá trình xây dựng dự án Luật đề nghị các bộ, ngành, địa phương nghiên cứu, tham gia góp ý đầy đủ, kịp thời, chất lượng.

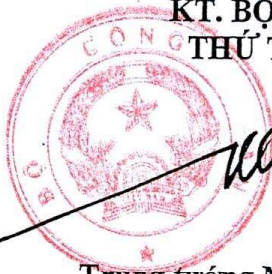
Trên đây là một số nội dung cơ bản thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công an. Trong quá trình thực hiện sắp xếp, tổ chức lại ĐVHC các cấp và xây

dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, nêu phát sinh những vướng mắc liên quan đến phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công an đề nghị các Bộ, Cơ quan ngang Bộ; Cơ quan thuộc Chính phủ; Văn phòng Quốc hội; Văn Phòng Chủ tịch nước; Ủy ban Trung ương Mặt trận tổ quốc Việt Nam; Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tiếp tục trao đổi để hướng dẫn và thống nhất thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đồng chí Bộ trưởng (để báo cáo);
- V01, V06 (để tổng hợp)
- Lưu: VT, C06 (P1_{Dương}).

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Trưng tướng Nguyễn Văn Long

BỘ CÔNG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 579/BCA-C06

Hà Nội, ngày 25 tháng 02 năm 2025

V/v đăng ký mẫu con dấu, thu hồi con dấu khi sắp xếp tổ chức bộ máy

Kính gửi:

- Các Bộ;
- Cơ quan ngang Bộ;
- Cơ quan thuộc Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

Để đảm bảo cho các cơ quan, tổ chức sau khi sắp xếp tổ chức bộ máy có con dấu đi vào hoạt động ngay, không để ảnh hưởng đến các hoạt động bình thường của xã hội, của người dân; Căn cứ Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước; Nghị định số 99/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về quản lý và sử dụng con dấu; Nghị định số 56/2023/NĐ-CP ngày 24/7/2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 96/2016/NĐ-CP, Nghị định số 99/2016/NĐ-CP, Nghị định số 137/2020/NĐ-CP, Bộ Công an đề nghị các cơ quan, tổ chức thực hiện như sau:

I. Điều kiện sử dụng con dấu (quy định tại Điều 5 Nghị định số 99/2016/NĐ-CP), cụ thể:

1. Cơ quan, tổ chức, chức danh nhà nước chỉ được sử dụng con dấu khi đã có quy định về việc được phép sử dụng con dấu trong văn bản quy phạm pháp luật hoặc quyết định của cơ quan có thẩm quyền; phải đăng ký mẫu con dấu trước khi sử dụng.

2. Việc sử dụng con dấu có hình Quốc huy phải được quy định tại luật, pháp lệnh, nghị định hoặc quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan, tổ chức hoặc được quy định trong điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

3. Cơ quan, tổ chức, chức danh nhà nước có chức năng cấp văn bằng, chứng chỉ và giấy tờ có dán ảnh hoặc niêm phong tài liệu theo quy định của pháp luật thì được phép sử dụng dấu nổi, dấu thu nhỏ hoặc dấu xi.

4. Cơ quan, tổ chức, chức danh nhà nước chỉ được sử dụng một con dấu theo mẫu do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định. Trường hợp cần thiết phải sử dụng thêm con dấu như con dấu đã cấp (dấu ướt, dấu nổi, dấu thu nhỏ, dấu xi), thực hiện theo quy định sau đây:

- Cơ quan, tổ chức, chức danh nhà nước sử dụng thêm dấu ướp phải được sự cho phép của cơ quan có thẩm quyền;
- Cơ quan, tổ chức, chức danh nhà nước tự quyết định việc sử dụng thêm dấu nổi, dấu thu nhỏ, dấu xi;
- Tổ chức kinh tế tự quyết định việc sử dụng thêm con dấu.

II. Hồ sơ đăng ký mẫu con dấu

1. Hồ sơ đăng ký mẫu con dấu mới (quy định tại khoản 1, 2, 3, 4 Điều 13 Nghị định số 99/2016/NĐ-CP), cụ thể:

- Đối với cơ quan, tổ chức, chức danh nhà nước sử dụng con dấu có hình Quốc huy: Quyết định thành lập hoặc văn bản quy định về tổ chức, hoạt động của cơ quan có thẩm quyền.

- Đối với cơ quan có chức năng quản lý nhà nước, cơ quan chuyên môn: Quyết định thành lập hoặc văn bản quy định về tổ chức, hoạt động của cơ quan có thẩm quyền.

- Tổ chức sự nghiệp, hồ sơ gồm: Quyết định thành lập hoặc văn bản quy định về tổ chức, hoạt động của cơ quan có thẩm quyền; Giấy phép hoạt động do cơ quan có thẩm quyền cấp đối với tổ chức phải đăng ký về lĩnh vực hoạt động theo quy định của pháp luật.

- Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, quỹ xã hội, quỹ từ thiện, tổ chức phi chính phủ, hồ sơ gồm: Quyết định thành lập hoặc giấy phép hoạt động của cơ quan có thẩm quyền; Điều lệ hoạt động của tổ chức đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

2. Hồ sơ đăng ký lại mẫu con dấu (quy định tại khoản 2 Điều 15 Nghị định số 99/2016/NĐ-CP và điểm b khoản 6 Điều 2 Nghị định số 56/2023/NĐ-CP ngày 24/7/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 96/2016/NĐ-CP, Nghị định số 99/2016/NĐ-CP, Nghị định số 137/2020/NĐ-CP), cụ thể:

Văn bản đề nghị đăng ký lại mẫu con dấu của cơ quan, tổ chức, chức danh nhà nước sử dụng con dấu, trong đó nêu rõ lý do và người được cử liên hệ nộp hồ sơ; Quyết định thay đổi về tổ chức, đổi tên cơ quan, tổ chức, chức danh nhà nước của cơ quan có thẩm quyền.

III. Thẩm quyền đăng ký mẫu con dấu và thu hồi con dấu

1. Thẩm quyền đăng ký mẫu con dấu (quy định tại Điều 12 Nghị định số 99/2016/NĐ-CP), cụ thể:

- Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Bộ Công an có trách nhiệm đăng ký mẫu con dấu; cấp, đổi, cấp lại giấy chứng nhận đăng ký mẫu con dấu đối với cơ quan, tổ chức, chức danh nhà nước, gồm: Chủ tịch nước, Chủ tịch Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ, Tổng thư ký Quốc hội; Quốc hội, Ủy ban thường vụ Quốc hội, Hội đồng bầu cử Quốc gia, Hội đồng dân tộc và các Ủy

ban của Quốc hội, Văn phòng Chủ tịch nước; Chính phủ, các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Văn phòng Quốc hội, cơ quan của Ủy ban thường vụ Quốc hội, Kiểm toán nhà nước, Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, đơn vị trực thuộc các cơ quan này; Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân cấp cao, đơn vị trực thuộc các cơ quan này; Tòa án nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân cấp cao, đơn vị trực thuộc các cơ quan này; Cơ quan quản lý thi hành án dân sự thuộc Bộ Tư pháp; cơ quan quản lý thi hành án hình sự thuộc Bộ Công an; trại giam, trại tạm giam thuộc Bộ Công an; đơn vị trực thuộc các cơ quan này; Cơ quan An ninh điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra Bộ Công an; cơ quan điều tra Viện kiểm sát nhân dân tối cao; đơn vị trực thuộc các cơ quan này; Ban chỉ huy quân sự bộ, ngành trung ương; Cơ quan thuộc hệ thống tổ chức của Đảng Cộng sản Việt Nam, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức tôn giáo, quỹ xã hội, quỹ từ thiện, tổ chức phi chính phủ do cơ quan có thẩm quyền ở trung ương thành lập hoặc cấp giấy phép hoạt động, tổ chức trực thuộc các cơ quan, tổ chức này; Tổ chức kinh tế do cơ quan có thẩm quyền ở trung ương thành lập hoặc cấp giấy đăng ký hoạt động hoặc cấp giấy phép hoạt động và các tổ chức trực thuộc; Đại sứ quán, Phòng Lãnh sự thuộc Đại sứ quán, Tổng Lãnh sự quán, Lãnh sự quán, Tổng Lãnh sự danh dự, Lãnh sự danh dự, Phái đoàn thường trực, Phái đoàn, Phái đoàn quan sát viên thường trực và cơ quan đại diện khác thực hiện chức năng đại diện của Nhà nước Việt Nam tại tổ chức quốc tế liên Chính phủ hoặc tại vùng lãnh thổ nước ngoài; Tổ chức nước ngoài không có chức năng ngoại giao do cơ quan có thẩm quyền ở trung ương cấp giấy phép hoạt động; Tổ chức khác do cơ quan có thẩm quyền ở trung ương thành lập hoặc cấp giấy phép hoạt động.

- Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội Công an tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có trách nhiệm đăng ký mẫu con dấu; cấp, đổi, cấp lại giấy chứng nhận đăng ký mẫu con dấu đối với cơ quan, tổ chức, gồm: Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân các cấp; Đoàn đại biểu Quốc hội, Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Văn phòng Hội đồng nhân dân cấp tỉnh; Cơ quan thuộc hệ thống tổ chức của bộ, ngành trung ương tại địa phương; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Viện kiểm sát nhân dân quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh và tương đương; đơn vị trực thuộc các cơ quan này; Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Tòa án nhân dân quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh và tương đương; đơn vị trực thuộc các cơ quan này; Công an tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Công an xã, phường, thị trấn; đơn vị trực thuộc các cơ quan này; trại tạm giam thuộc Công an cấp tỉnh, đơn vị trực thuộc các cơ quan này; Cơ quan An ninh điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an cấp tỉnh; đơn vị trực thuộc các cơ quan này; Ban chỉ huy quân sự cấp xã, Ban chỉ huy quân sự cơ quan, tổ chức ở cơ sở; Cơ quan thi hành án dân sự cấp tỉnh, cơ quan thi hành án dân sự cấp huyện; Cơ quan chuyên môn, tổ chức sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện, đơn vị trực thuộc

các cơ quan, tổ chức này; Cơ quan thuộc hệ thống tổ chức của Đảng Cộng sản Việt Nam, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị-xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức tôn giáo, quỹ xã hội, quỹ từ thiện, tổ chức phi chính phủ do cơ quan có thẩm quyền ở địa phương thành lập hoặc cấp giấy phép hoạt động, tổ chức trực thuộc các cơ quan, tổ chức này; Tổ chức kinh tế do cơ quan có thẩm quyền ở địa phương thành lập hoặc cấp giấy đăng ký hoạt động hoặc cấp giấy phép hoạt động và các tổ chức trực thuộc; Tổ chức nước ngoài không có chức năng ngoại giao do cơ quan có thẩm quyền ở địa phương cấp giấy phép hoạt động; Ủy ban bầu cử ở cấp tỉnh, Ủy ban bầu cử ở cấp huyện, Ủy ban bầu cử ở cấp xã, Ban bầu cử đại biểu Quốc hội, Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp huyện, Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã, Tổ bầu cử; Tổ chức khác do cơ quan có thẩm quyền ở địa phương thành lập hoặc cấp giấy phép hoạt động; Một số trường hợp theo ủy quyền của Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Bộ Công an.

2. Giao nộp, thu hồi con dấu và Giấy chứng nhận đăng ký mẫu con dấu

- Căn cứ quy định tại khoản 4 Điều 24 Nghị định số 99/2016/NĐ-CP thì các cơ quan tổ chức sử dụng con dấu có trách nhiệm giao nộp con dấu và Giấy chứng nhận đăng ký mẫu con dấu thuộc các trường hợp bị thu hồi quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 18 Nghị định số 99/2016/NĐ-CP, trong các trường hợp sau đây:

+ Đăng ký lại mẫu con dấu do con dấu bị biến dạng, mòn, hỏng, thay đổi chất liệu hoặc cơ quan, tổ chức, chức danh nhà nước có sự thay đổi về tổ chức, đổi tên;

+ Có quyết định chia, tách, sáp nhập, hợp nhất, giải thể, chấm dứt hoạt động, kết thúc nhiệm vụ của cơ quan có thẩm quyền.

- Cơ quan đăng ký mẫu con dấu quy định tại Điều 12 Nghị định số 99/2016/NĐ-CP theo thẩm quyền có trách nhiệm thu hồi con dấu và Giấy chứng nhận đăng ký mẫu con dấu, hủy con dấu và hủy giá trị sử dụng con dấu, cấp giấy chứng nhận thu hồi con dấu theo mẫu quy định.

- Hồ sơ đề nghị thu hồi con dấu (*quy định tại khoản 7 Điều 2 Nghị định số 56/2023/NĐ-CP ngày 24/7/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 96/2016/NĐ-CP, Nghị định số 99/2016/NĐ-CP, Nghị định số 137/2020/NĐ-CP*), cụ thể: Văn bản của cơ quan, tổ chức nộp lại con dấu nêu rõ lý do và người được cử liên hệ để thực hiện; Giấy chứng nhận đăng ký mẫu con dấu.

IV. Hình thức nộp hồ sơ (*quy định tại khoản 3 Điều 2 Nghị định số 56/2023/NĐ-CP*), cụ thể:

Cơ quan, tổ chức, chức danh nhà nước nộp 01 bộ hồ sơ đề nghị giải quyết thủ tục về con dấu cho cơ quan đăng ký mẫu con dấu quy định tại Điều 12 Nghị định số 99/2016/NĐ-CP theo một trong các hình thức sau:

- Nộp trực tiếp tại bộ phận tiếp nhận hồ sơ của cơ quan đăng ký mẫu con dấu;
- Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích;

- Nộp qua Cổng dịch vụ công quốc gia hoặc Cổng dịch vụ công của Bộ Công an (trừ các văn bản, giấy tờ không được phép đăng tải qua hệ thống mạng theo quy định của pháp luật).

V. Thời hạn giải quyết thủ tục hành chính (quy định tại khoản 7 Điều 11 Nghị định số 99/2016/NĐ-CP), cụ thể:

Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ đề nghị giải quyết, cơ quan đăng ký mẫu con dấu có trách nhiệm trả kết quả đăng ký mẫu con dấu mới, đăng ký lại mẫu con dấu, đăng ký thêm con dấu, đăng ký dấu nổi, dấu thu nhỏ, dấu xi; cấp, đổi, cấp lại giấy chứng nhận đăng ký mẫu con dấu.

Trên cơ sở các quy định của pháp luật về quản lý và sử dụng con dấu, Bộ Công an đề nghị Quý cơ quan chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị trực thuộc triển khai, thực hiện để đảm bảo cho các cơ quan, tổ chức sau khi sắp xếp tổ chức bộ máy có con dấu để đi vào hoạt động. Mọi thông tin liên quan, đề nghị liên hệ Bộ Công an (qua Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội; địa chỉ số 47 Phạm Văn Đồng, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội; đầu mối liên hệ: Đại tá Vũ Thị Hoàng Ngân, Trưởng Phòng 2, số điện thoại 0912.021.238) 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đồng chí Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các đồng chí Thứ trưởng (để phối hợp chỉ đạo);
- Lưu: VT, C06.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Trung tướng Nguyễn Văn Long

BỘ CÔNG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2425 /BCA-C06

Hà Nội, ngày 05 tháng 6 năm 2025

V/v hướng dẫn đăng ký mẫu con dấu, thu hồi con dấu sau khi sắp xếp, tổ chức đơn vị hành chính các cấp và triển khai mô hình chính quyền địa phương 02 cấp

Kính gửi:

- Các Bộ;
- Cơ quan ngang Bộ;
- Cơ quan thuộc Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

Thực hiện nhiệm vụ Chính phủ giao, căn cứ Nghị định số 99/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về quản lý và sử dụng con dấu, Bộ Công an đã ban hành Công văn số 579/BCA-C06 ngày 25/02/2025 hướng dẫn về việc đăng ký mẫu con dấu, thu hồi con dấu sau khi sắp xếp tổ chức bộ máy; Bộ Công an hướng dẫn bổ sung một số nội dung về con dấu như sau:

1. Tổ chức chính quyền địa phương sau sắp xếp đơn vị hành chính và triển khai mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, việc đăng ký mẫu con dấu, giao nộp con dấu cũ cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã và đơn vị trực thuộc các cơ quan này, doanh nghiệp và các tổ chức khác có liên quan thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 579/BCA-C06 ngày 25/02/2025 của Bộ Công an.

2. Cơ quan, tổ chức sau khi có quyết định của cơ quan có thẩm quyền về việc thực hiện sáp nhập có hiệu lực thì hành phải thực hiện ngay thủ tục đăng ký mẫu con dấu mới, nộp lại con dấu cũ của cơ quan, tổ chức sáp nhập theo quy định. Đối với cơ quan, tổ chức không có sự thay đổi liên quan đến mẫu con dấu đang sử dụng không phải thực hiện thủ tục đăng ký lại mẫu con dấu.

3. Đối với đơn vị hành chính cấp tỉnh giữ nguyên không sắp xếp đơn vị hành chính thì cơ quan, tổ chức thực hiện thủ tục đăng ký mẫu con dấu, giao nộp con dấu cũ tại Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội Công an cấp tỉnh không thực hiện sắp xếp. Đối với đơn vị hành chính cấp tỉnh thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính thì cơ quan, tổ chức thực hiện thủ tục đăng ký mẫu con dấu, giao nộp con dấu cũ tại Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội Công an cấp tỉnh mới sau sắp xếp.

4. Các cơ quan, tổ chức sử dụng tài khoản định danh điện tử của cơ quan, tổ chức mình để thực hiện dịch vụ công đăng ký mẫu con dấu kể từ ngày 01/7/2025.

- Đối với các cơ quan, tổ chức đã có tài khoản định danh điện tử: Cơ quan, tổ chức thực hiện cập nhập thông tin người đứng đầu, người đại diện theo pháp luật và các thông tin khác của cơ quan, tổ chức (nếu có thay đổi) qua ứng dụng VneID hoặc tại Công an các đơn vị, địa phương (Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội hoặc Công an cấp xã).

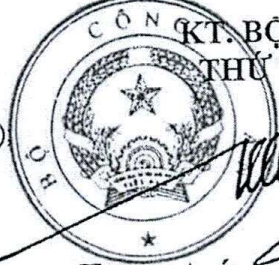
- Đối với cơ quan, tổ chức chưa có tài khoản định danh điện tử: Cơ quan, tổ chức khẩn trương đăng ký tài khoản định danh điện tử, hoàn thành trước ngày 01/7/2025. Cơ quan, tổ chức có thể quét mã QR code để tải tài liệu hướng dẫn đăng ký, cập nhập thông tin tài khoản định danh cơ quan, tổ chức.



Trên cơ sở các quy định của pháp luật về quản lý và sử dụng con dấu, Bộ Công an đề nghị Quý cơ quan chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị trực thuộc triển khai, thực hiện để đảm bảo cho các cơ quan, tổ chức sau khi sắp xếp tổ chức bộ máy có con dấu để đi vào hoạt động. Mọi thông tin liên quan, đề nghị liên hệ Bộ Công an (qua Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội; địa chỉ số 47 Phạm Văn Đồng, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội; đầu mối liên hệ: Đại tá Vũ Thị Hoàng Ngân, Trưởng Phòng 2, số điện thoại 0912.021.238).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đồng chí Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các đồng chí Thứ trưởng (để phối hợp chỉ đạo);
- Lưu: VT, C06.


KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Trung tướng Nguyễn Văn Long

